

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHÙ MỸ  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2021/DS-ST  
Ngày: 29-4-2021  
V/v tranh chấp bồi thường thiệt  
hại do sức khỏe bị xâm phạm.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ MỸ, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:* Ông Văn Công Minh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Hòa.
2. Ông Lê Tiến Dũng.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Võ Tấn Tiến, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Hùng Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 40/2020/TLST-DS ngày 02 tháng 12 năm 2020, về tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 957/2021/QĐXXST-DS ngày 19 tháng 3 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1966; nơi cư trú thôn C, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định; có mặt.

- *Bị đơn:*

1. Ông Hà S, sinh năm 1964; nơi cư trú thôn C, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định; vắng mặt.

2. Bà Hà Thị K, sinh năm 1962; nơi cư trú thôn C, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện ngày 09 tháng 11 năm 2020, tại lời khai và tại phiên tòa nguyên đơn bà Nguyễn Thị N trình bày: Bà và vợ chồng ông Hà S, bà Hà Thị K ở cùng địa phương nên có mối quan hệ quen biết nhau. Giữa bà và vợ chồng ông Hà S, bà Hà Thị K xảy ra tranh chấp cây trồng trên đất tại thôn C, xã M, huyện P, tỉnh

Bình Định nhưng sự việc trên đã được Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử xong. Vào ngày 11 tháng 3 năm 2016, vợ chồng ông Hà S, bà Hà Thị K tự ý đến thửa đất của bà cưa cây keo của bà thành 03 khúc. Vào khoảng 08 giờ, ngày 12 tháng 3 năm 2016, bà đến thửa đất để lấy các khúc cây keo về nhà thì ông Hà S dùng tay đánh bà; tiếp đến bà Hà Thị K dùng rựa đánh vào đầu của bà. Sau khi bị vợ chồng ông Hà S, bà Hà Thị K đánh thì bà bị thương tích nên gia đình đã đưa bà đến Trung tâm y tế huyện Phù Mỹ để cấp cứu và điều trị. Ngày 16 tháng 3 năm 2016 bà được chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định để điều trị đến ngày 23 tháng 3 năm 2016 bà được ra viện. Sau khi ra viện bà phải đi tái khám nhiều lần. Ngày 14 tháng 6 năm 2016 bà phải vào Bệnh viện Quân y 13 tại thành phố Quy Nhơn để nhập viện điều trị. Đến ngày 25 tháng 6 năm 2016 bà được ra viện. Nay bà yêu cầu vợ chồng ông Hà S, bà Hà Thị K có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại do sức khỏe của bà bị xâm phạm, cụ thể tiền thuốc 3.500.294 đồng; tiền công người nuôi và người bệnh 22 ngày x 02 người x 250.000 đồng/người/ngày = 11.000.000 đồng; tiền xe chuyển viện 500.000 đồng; tiền xe chở từ Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định về nhà 200.000 đồng; tiền xe đi và về 03 lần tái khám 600.000 đồng; tiền xe đi và về từ nhà đến Bệnh viện Quân y 13 tại thành phố Quy Nhơn 200.000 đồng; tiền công người bệnh và người đưa đi tái khám 03 lần x 02 người x 250.000 đồng/người/ngày = 1.500.000 đồng; tiền thuốc đông y 533.000 đồng; tiền giám định pháp y 1.215.000 đồng; tiền ngày công mất thu nhập do đi giám định 500.000 đồng; tiền xe đi giám định và về 200.000 đồng; tiền bồi thường tổn thất tinh thần 24.000.000 đồng; tiền bồi thường mất khả năng lao động 30.000.000 đồng. Tổng cộng số tiền bà yêu cầu vợ chồng ông Hà S, bà Hà Thị K có nghĩa vụ bồi thường cho bà 73.948.294 đồng. Ngoài ra bà không trình bày và yêu cầu gì thêm.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định đã tiến hành tổng đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa hợp lệ cho bị đơn vợ chồng ông Hà S, bà Hà Thị K tham gia tố tụng theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng vợ chồng ông Hà S, bà Hà Thị K không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Đối với Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự; đối với những người tham gia tố tụng thì nguyên đơn bà Nguyễn Thị N thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự; bị đơn ông Hà S, bà Hà Thị K không thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các điều 584, 585, 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015, buộc bị đơn bà Hà Thị K có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại do sức khỏe của nguyên đơn bà Nguyễn Thị N bị xâm phạm với số tiền 18.933.000 đồng. Không chấp nhận yêu

cầu của nguyên đơn bà Nguyễn Thị N đối với yêu cầu bị đơn ông Hà S bồi thường thiệt hại về sức khỏe.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Nguyên đơn bà Nguyễn Thị N khởi kiện yêu cầu bị đơn ông Hà S, bà Hà Thị K có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe của bà Nguyễn Thị N bị xâm phạm. Các bị đơn hiện cư trú tại thôn C, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định. Theo quy định tại khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Hà S, bà Hà Thị K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt mà không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn ông Hà S, bà Hà Thị K.

[3] Về nội dung vụ án: Xuất phát từ việc tranh chấp cây keo được trồng trên thửa đất tại thôn C, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định nên vào khoảng 08 giờ, ngày 12 tháng 3 năm 2016, giữa bà Nguyễn Thị N và vợ chồng ông Hà S, bà Hà Thị K xảy ra xô xát với nhau. Nguyên đơn bà Nguyễn Thị N khởi kiện yêu cầu bị đơn vợ chồng ông Hà S, bà Hà Thị K có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại do sức khỏe của bà Nguyễn Thị N bị xâm phạm với số tiền 73.948.294 đồng. Bị đơn vợ chồng ông Hà S, bà Hà Thị K không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện trên của nguyên đơn. Hội đồng xét xử xét thấy, lời khai của ông Hà S tại cơ quan điều tra không thừa nhận đánh gây thương tích đối với bà Nguyễn Thị N; tại cơ quan điều tra bà Hà Thị K thừa nhận dùng rựa đánh vào đầu của bà Nguyễn Thị N. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 103/2016/PY-TgT ngày 22 tháng 6 năm 2016 kết luận thương tích của bà Nguyễn Thị N như sau: *“Chấn thương gây sưng nề vùng đỉnh đầu, đã điều trị. Hiện tại vùng đầu không có dấu bất thường. Điện não biến đổi mức độ nhẹ. Tỷ lệ 06%. Các chấn thương khác như Giấy chứng nhận thương tích mô tả. Hiện tại không để lại dấu vết và di chứng. Tỷ lệ 0%”*. Do đó Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận thương tích của bà Nguyễn Thị N do bà Hà Thị K dùng rựa đánh gây ra. Theo quy định tại Điều 584 của Bộ luật Dân sự năm 2015, chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị N đối với yêu cầu bị đơn bà Hà Thị K có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe của bà Nguyễn Thị N bị xâm phạm. Không chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị N về việc yêu cầu ông Hà S có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe của bà Nguyễn Thị N bị xâm phạm vì không có căn cứ pháp luật.

[4] Xét các khoản chi phí mà bà Nguyễn Thị N yêu cầu bồi thường, Hội đồng xét xử xét thấy khoản tiền viện phí, tiền thuốc, chi phí cấp cứu, điều trị với số tiền 3.500.294 đồng; tiền thuê xe chuyển viện 500.000 đồng; chi phí thuê xe đi giám định và về với số tiền 200.000 đồng; tiền thuê xe chờ từ Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định về nhà 200.000 đồng; tiền xe đi và về từ nhà đến Bệnh viện Quân y 13 tại thành phố Quy Nhơn 200.000 đồng là phù hợp với quy định của pháp luật nên

được chấp nhận.

Đối với số tiền thuê xe đi và về 03 lần tái khám 600.000 đồng; tiền công người bệnh và người đưa đi tái khám 03 lần x 02 người x 250.000 đồng/người/ngày = 1.500.000 đồng; tiền thuốc đông y 533.000 đồng; tiền giám định pháp y 1.215.000 đồng; tiền bồi thường mất khả năng lao động 30.000.000 đồng là không phù hợp nên không được chấp nhận.

Đối với khoản tiền mất thu nhập trong thời gian bà Nguyễn Thị N nằm viện và tiền người nuôi trong thời gian bà Nguyễn Thị N nằm viện 22 ngày x 02 người x 250.000 đồng/người/ngày = 11.000.000 đồng là không phù hợp, vì thương tích của bà Nguyễn Thị N như trên thì bà Nguyễn Thị N có khả năng tự sinh hoạt, ăn uống chứ không cần người nuôi nên chỉ chấp nhận ngày công của bà Nguyễn Thị N bị mất 22 ngày x 200.000 đồng/ngày = 4.400.000 đồng; tiền công mất thu nhập do đi giám định 500.000 đồng là không phù hợp nên chỉ chấp nhận ngày công của bà Nguyễn Thị N bị mất thu nhập 01 ngày x 200.000 đồng/ngày = 200.000 đồng.

Đối với khoản tiền bồi thường tổn thất tinh thần 24.000.000 đồng không phù hợp nên chỉ chấp nhận 06 lần mức lương cơ sở với số tiền 1.490.000 đồng x 6 = 8.940.000 đồng.

[5] Đối với lỗi trong việc gây thiệt hại về sức khỏe của bà Nguyễn Thị N, Hội đồng xét xử xét thấy bà Hà Thị K thực hiện hành vi xâm phạm đến sức khỏe của bà Nguyễn Thị N khi bà Nguyễn Thị N không có lỗi trong việc gây thiệt hại trên nên bà Hà Thị K có trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại do sức khỏe của bà Nguyễn Thị N bị xâm phạm.

[6] Từ các chứng cứ mà các đương sự cung cấp và những chứng cứ do Tòa án đã thu thập được, căn cứ vào các điều 584, 585, 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015, buộc bà Hà Thị K có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe của bà Nguyễn Thị N bị xâm phạm với số tiền 18.140.294 đồng, lấy tròn số là 18.140.000 đồng.

[7] Xét về án phí dân sự sơ thẩm: Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị N nên buộc bị đơn bà Hà Thị K phải chịu số tiền 18.140.000 đồng x 5% = 907.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước theo quy định khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 2 Điều 357, các điều 584, 585, 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng

Dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu của nguyên đơn bà Nguyễn Thị N về việc yêu cầu bị đơn bà Hà Thị K có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe của bà Nguyễn Thị N bị xâm phạm. Không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn bà Nguyễn Thị N về việc yêu cầu bị đơn ông Hà S có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe của bà Nguyễn Thị N bị xâm phạm vì không có căn cứ.

2. Buộc bị đơn bà Hà Thị K có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho nguyên đơn bà Nguyễn Thị N do sức khỏe của bà Nguyễn Thị N bị xâm phạm với số tiền 18.140.000 đồng (Mười tám triệu một trăm bốn chục nghìn đồng).

3. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bà Hà Thị K phải nộp số tiền 907.000 đồng (Chín trăm lẻ bảy nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

5. Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (Ngày 29 tháng 4 năm 2021). Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt, niêm yết hợp lệ.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Phù Mỹ;
- CC THADS huyện Phù Mỹ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Văn Công Minh**